

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9

Mã sản phẩm 985070503000 · Thương hiệu YAMAHA · Dòng xe TRACER 9

Phụ tùng xe máy mã 985070503000 — thương hiệu YAMAHA, tương thích dòng xe TRACER 9. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-985070503000-yamaha-tracer-9--985070503000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9



SKU	985070503000
Thương hiệu	YAMAHA
Dòng xe	TRACER 9



Quét xem trang online

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 985070503000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS ĐỎ CỜ 2000 (5HU1) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS ĐỎ CỜ 2000 ĐỎ CỜ (5HU1) (A) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-do-co-2000-5hu1-a--YAXMGROUPCTLAA00591>
- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS ĐỎ CỜ 2000 (5HU1) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS ĐỎ CỜ 2000 ĐỎ CỜ (5HU1) (A) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-do-co-2000-5hu1-a--YAXMGROUPCTLAA00711>
- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS XANH DƯƠNG 2000 (5HU1) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS XANH DƯƠNG 2000 XANH DƯƠNG (5HU1) (C) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-xanh-duong-2000-5hu1-c--YAXMGROUPCTLAA00671>
- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS XANH DƯƠNG 2000 (5HU1) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS XANH DƯƠNG 2000 XANH DƯƠNG (5HU1) (C) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-xanh-duong-2000-5hu1-c--YAXMGROUPCTLAA00791>
- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS XANH LỤC 2000 (5HU1) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS XANH LỤC 2000 XANH LỤC (5HU1) (B) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-xanh-luc-2000-5hu1-b--YAXMGROUPCTLAA00631>
- BỘ PHỤ TÙNG 06 BẦU LỘC GIÓ YAMAHA T105SE SIRIUS XANH LỤC 2000 (5HU1) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE T105SE SIRIUS XANH LỤC 2000 XANH LỤC (5HU1) (B) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-06-bau-loc-gio-yamaha-t105se-sirius-xanh-luc-2000-5hu1-b--YAXMGROUPCTLAA00751>
- BỘ PHỤ TÙNG 33 CÔNG TẮC TAY PHANH YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2011 (1DW1) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2011 ĐEN (1DW1) (A) · chi tiết số 2

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-cong-tac-tay-phanh-yamaha-xc100n-cuxi-den-2011-1dw1-a--YAXMGROUPC-TL0000033>

8. **BỘ PHỤ TÙNG 33 CÔNG TẮC TAY PHANH YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2012 (1DW2) (A)** — YAMAHA · *CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2012 ĐEN (1DW2) (A) · chi tiết số 2*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-cong-tac-tay-phanh-yamaha-xc100n-cuxi-den-2012-1dw2-a--YAXMGROUPC-TL0000170>
9. **BỘ PHỤ TÙNG 33 CÔNG TẮC TAY PHANH YAMAHA XC100N CUXI ĐỎ 2011 (1DW1) (D)** — YAMAHA · *CATALOGUE XC100N CUXI ĐỎ 2011 ĐỎ (1DW1) (D) · chi tiết số 2*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-cong-tac-tay-phanh-yamaha-xc100n-cuxi-do-2011-1dw1-d--YAXMGROUPC-TL0000136>
10. **BỘ PHỤ TÙNG 33 CÔNG TẮC TAY PHANH YAMAHA XC100N CUXI TÍM 2012 (1DW2) (D)** — YAMAHA · *CATALOGUE XC100N CUXI TÍM 2012 TÍM (1DW2) (D) · chi tiết số 2*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-cong-tac-tay-phanh-yamaha-xc100n-cuxi-tim-2012-1dw2-d--YAXMGROUPC-TL0000273>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 985070503000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 985070503000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9 (985070503000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-985070503000-yamaha-tracer-9--985070503000>

MLA (9th ed.):

"Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9 (985070503000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-985070503000-yamaha-tracer-9--985070503000>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9 (985070503000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-985070503000-yamaha-tracer-9--985070503000>.

Tài liệu này

Vít 985070503000 YAMAHA TRACER 9 (985070503000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.